

ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II

NĂM HỌC 2022 – 2023

Khối 11A (Tự luận – 45 phút)

Nội dung kiến thức	Chuẩn kiến thức kỹ năng cần kiểm tra	Số câu hỏi (số điểm) theo mức độ nhận thức			
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	VD cao
TỪ TRƯỜNG	Nhận biết: + Nêu được từ trường tồn tại ở đâu. + Nhận biết được tương tác nam châm với nam châm, dòng điện với dòng điện. + Nêu được định nghĩa từ trường. + Trình bày được các tính chất của đường sức từ. Thông hiểu: + Vẽ và nêu được đặc điểm các đường sức từ biểu diễn từ trường của thanh nam châm thẳng, nam châm chữ U. + Vận dụng được quy tắc nắm tay phải để xác định đường sức từ của dòng điện thẳng, dòng điện tròn.	1			
LỰC TỪ	Nhận biết: + Viết được công thức tính lực từ tác dụng lên một đoạn dây dẫn thẳng có dòng điện chạy qua đặt trong từ trường đều. + Trình bày được đặc điểm của lực từ tác dụng lên dòng điện đặt trong từ trường đều. + Phát biểu được định nghĩa và nêu được phương, chiều của cảm ứng từ tại một điểm của từ trường. + Nêu được đơn vị đo cảm ứng từ. Thông hiểu: + Vẽ được các đường sức từ biểu diễn và nêu được đặc điểm các đường sức từ biểu diễn từ trường của từ trường đều. + Áp dụng qui tắc bàn tay trái xác định được vector lực từ (và các yếu tố khác). + Biện luận được sự thay đổi của lực từ theo góc α . Vận dụng: + Tính được lực từ và các đại lượng liên quan trong công thức. + Cân bằng của dòng điện trong từ trường đều.	2			
TỪ TRƯỜNG CỦA DÒNG ĐIỆN CHẠY TRONG DÂY DẪN CÓ HÌNH	Nhận biết: + Phát biểu được các quy tắc nắm tay phải áp dụng xác định từ trường của dòng điện thẳng dài vô hạn, tròn, ống dây. + Viết được công thức tính các cảm ứng từ. Thông hiểu:	3			

DẠNG ĐẶC BIỆT	+ Vẽ được các đường sức từ, nêu được đặc điểm các đường sức từ của dòng điện thẳng dài vô hạn, dòng điện tròn, ống dây. + Xác định được vectơ cảm ứng từ $\vec{B}$ tại một điểm bất kì cách dòng điện thẳng dài, vectơ cảm ứng từ $\vec{B}$ tại tâm của dòng điện tròn, vectơ cảm ứng từ $\vec{B}$ tại một điểm trong lòng ống dây. + Hiểu được cách thức làm tăng từ trường. Vận dụng: + Tính được cảm ứng từ và các đại lượng liên quan. + Tính các đại lượng từ đồ thị cảm ứng từ Vận dụng cao: + Nguyên lí chồng chất từ trường (cùng phương, vuông phương)				
LỰC LO-REN-XƠ	Nhận biết: + Nêu được lực Lo-ren-xơ là gì và viết được công thức tính lực này. Thông hiểu: + Xác định được điểm đặt, phương, chiều của lực Lo-ren-xơ tác dụng lên một điện tích q chuyển động với vận tốc $\vec{v}$ trong miền không gian có từ trường đều. + Biện luận được sự thay đổi của lực Lo-ren-xơ theo góc α. Vận dụng: + Tính được lực Lo-ren-xơ và các đại lượng liên quan. Vận dụng cao: + Khảo sát sự chuyển động thẳng đều của điện tích q trong miền không có gian có cả điện trường đều và từ trường đều.	2			
TỪ THÔNG – HIỆN TƯỢNG CẢM ỨNG ĐIỆN TỪ - SUẤT ĐIỆN ĐỘNG CẢM ỨNG	Nhận biết: + Viết được công thức tính từ thông qua một diện tích và nêu được đơn vị đo từ thông. + Nêu được các cách làm biến đổi từ thông. + Nêu được dòng điện Fu-cô là gì, ứng dụng. + Phát biểu được định luật Fa-ra-đây về cảm ứng điện từ. Thông hiểu: + Giải thích được thí nghiệm, các ứng dụng về hiện tượng cảm ứng điện từ. + Lý luận và vẽ được chiều của dòng điện cảm ứng theo định luật Len-xơ. Vận dụng: + Tính được từ thông và độ biến thiên từ thông gửi qua mạch kín. + Tính được suất điện động cảm ứng, dòng điện cảm ứng trong trường hợp từ thông qua một mạch biến đổi đều theo thời gian trong các bài toán. + Tính được suất điện động cảm ứng từ đồ thị biến thiên của từ thông.	2			
TỔNG		3đ	1đ	4,5đ	1,5đ

Khối 11D (Tự luận – 45 phút)

Nội dung kiến thức	Chuẩn kiến thức kỹ năng cần kiểm tra	Số câu hỏi (số điểm) theo mức độ nhận thức			
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	VD cao
TỪ TRƯỜNG	Nhận biết: + Nêu được từ trường tồn tại ở đâu. + Nhận biết được tương tác nam châm với nam châm, dòng điện với dòng điện. + Nêu được định nghĩa từ trường. + Trình bày được các tính chất của đường sức từ. Thông hiểu: + Vẽ và nêu được đặc điểm các đường sức từ biểu diễn từ trường của thanh nam châm thẳng, nam châm chữ U. + Vận dụng được quy tắc nắm tay phải để xác định đường sức từ của dòng điện thẳng, dòng điện tròn.	1			
LỰC TỪ	Nhận biết: + Viết được công thức tính lực từ tác dụng lên một đoạn dây dẫn thẳng có dòng điện chạy qua đặt trong từ trường đều. + Trình bày được đặc điểm của lực từ tác dụng lên dòng điện đặt trong từ trường đều. + Phát biểu được định nghĩa và nêu được phương, chiều của cảm ứng từ tại một điểm của từ trường. + Nêu được đơn vị đo cảm ứng từ. Thông hiểu: + Vẽ được các đường sức từ biểu diễn và nêu được đặc điểm các đường sức từ biểu diễn từ trường của từ trường đều. + Áp dụng qui tắc bàn tay trái xác định được vectơ lực từ (và các yếu tố khác). + Biện luận được sự thay đổi của lực từ theo góc α. Vận dụng: + Tính được lực từ và các đại lượng liên quan trong công thức. + Cân bằng của dòng điện trong từ trường.	2			
TỪ TRƯỜNG CỦA DÒNG ĐIỆN CHẠY TRONG DÂY DẪN CÓ HÌNH DẠNG ĐẶC BIỆT	Nhận biết: + Phát biểu được các quy tắc nắm tay phải áp dụng xác định từ trường của dòng điện thẳng dài vô hạn, tròn, ống dây. + Viết được công thức tính các cảm ứng từ. Thông hiểu: + Vẽ được các đường sức từ, nêu được đặc điểm các đường sức từ của dòng điện thẳng dài vô hạn, dòng điện tròn, ống dây. + Xác định được vectơ cảm ứng từ $\vec{B}$ tại một điểm bất kì cách dòng điện thẳng dài, vectơ cảm ứng từ $\vec{B}$ tại tâm của dòng điện tròn, vectơ cảm ứng từ $\vec{B}$ tại một điểm trong lòng ống dây.	3			

	+ Hiểu được cách thức làm tăng từ trường. Vận dụng: + Tính được cảm ứng từ và các đại lượng liên quan. + Tính các đại lượng từ đồ thị cảm ứng từ.				
LỰC LO-REN-XƠ	Nhận biết: + Nêu được lực Lo-ren-xơ là gì và viết được công thức tính lực này. Thông hiểu: + Xác định được điểm đặt, phương, chiều của lực Lo-ren-xơ tác dụng lên một điện tích q chuyển động với vận tốc $\vec{v}$ trong miền không gian có từ trường đều. + Biện luận được sự thay đổi của lực Lo-ren-xơ theo góc α. Vận dụng: + Tính được lực Lo-ren-xơ và các đại lượng liên quan.	2			
TỪ THÔNG – HIỆN TƯỢNG CẢM ỨNG ĐIỆN TỪ - SUẤT ĐIỆN ĐỘNG CẢM ỨNG	Nhận biết: + Viết được công thức tính từ thông qua một diện tích và nêu được đơn vị đo từ thông. + Nêu được các cách làm biến đổi từ thông. + Nêu được dòng điện Fu-cô là gì, ứng dụng. + Phát biểu được định luật Fa-ra-đây về cảm ứng điện từ. Thông hiểu: + Giải thích được thí nghiệm, các ứng dụng về hiện tượng cảm ứng điện từ. + Lý luận và vẽ được chiều của dòng điện cảm ứng theo định luật Len-xơ. Vận dụng: + Tính được từ thông và độ biến thiên từ thông gửi qua mạch kín. + Tính được suất điện động cảm ứng, dòng điện cảm ứng trong trường hợp từ thông qua một mạch biến đổi đều theo thời gian trong các bài toán. + Tính được suất điện động cảm ứng từ đồ thị biến thiên của từ thông.	2			
TỔNG		3đ	1đ	6đ	0đ